TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 19-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Vĩnh Kỳ

Bà Phan Thị Vi Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Xuân Vi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

A Đ, sinh năm 1992 tại KT; Tên gọi khác: Trần D; HKTT: Làng P, phường L, thành phố KT, tỉnh KT; Nơi cư trú: Khu phố H, phường PT, thành phố PT, tỉnh BT; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Ba na; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông A K và bà Phạm Thị P; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Vào ngày 12/5/2009, bị Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 536/QĐ-UBND đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng; Bị tạm giữ từ ngày 01/11/2019 đến ngày 09/11/2019, tạm giam từ ngày 10/11/2019; hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Hồng P (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Nhật T, sinh năm 1993 (vợ bị hại), vắng mặt.

Hộ khẩu thường trú: Tổ B, khu phố M, phường PT, thành phố PT, tỉnh BT; Nơi cư trú hiện nay: Không rõ.

2. Ông Nguyễn Hồng D, sinh năm 1971 (cha bị hại), có mặt.

Địa chỉ: Thôn PS, xã HC, huyện HT N, tỉnh BT.

3. Bà Y T, sinh năm 1977 (mẹ bị hại), có mặt.

Địa chỉ: Thôn PK, xã HM, huyện HTN, tỉnh BT.

4. Cháu Nguyễn Nhật L1, sinh ngày 23/12/2013 (con của bị hại)

5. Cháu Nguyễn Nhật L2, sinh ngày 04/4/2017 (con của bị hại)

Người đại diện của cháu L1 và cháu L2: Bà Nguyễn Thị Nhật T, sinh năm 1993 (mẹ ruột), vắng mặt.

Hộ khẩu thường trú: Tổ B, khu phố M, phường PT, thành phố PT, tỉnh BT; Nơi cư trú hiện nay: Không rõ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị P, sinh năm 1962; có mặt.

Địa chỉ: Khu phố H, phường PT, thành phố PT, tỉnh BT.

2. Bà Lê Thị Hồng H, sinh năm 1969 (mẹ vợ bị hại, hiện đang nuôi 02 cháu Nguyễn Nhật L1 và Nguyễn Nhật L2), có mặt.

Địa chỉ: Khu phố M, phường PT, thành phố PT, tỉnh BT.

- *Người làm chứng*:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; có mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, phường ĐT, thành phố PT, tỉnh BT.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, phường XA, thành phố PT, tỉnh BT.

3. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1976; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, phường BH, thành phố PT, tỉnh BT.

4. Ông Trần Quang P1, sinh năm 1993; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố B, phường ĐN, thành phố PT, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Cáo trạng:

Khoảng 16 giờ ngày 31/10/2019, A Đ tổ chức nhậu tại sân trước nhà ở khu phố H, phường PT, thành phố PT, cùng tham gia có Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị T, Trần Quang P1 và một số người bạn khác. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, A Đ đi vào nhà thấy cửa nhà sau bị hỏng thì chửi *"Ai phá cửa lục lọi đồ đạt nhà tao"*. Nguyễn Hồng P nói lại *"Ai đâu mà vào lục lọi đồ đạt nhà mày"*. Giữa A Đ và P cãi nhau qua lại rồi P đi vào nhà A Đ cầm ra 01 cây kéo màu đen,

dài 23,5cm, P1 thấy P cầm kéo nên đến can thì P hất P1 ra, P1 đi ra đứng ở đường bê tông trước nhà A Đ, cách nơi bàn nhậu khoảng 4-5m. P và A Đ vẫn cãi nhau, P đạp đổ bàn nhậu và nói với A Đ *"Mày chỉ xem ai lục lọi phá cửa nhà mày, tao đâm nó cho"*. A Đ nghi là Trần Quang P1 làm hỏng cửa nên quay sang cãi nhau với P1 thì P1 nói không làm, A Đ bực tức vào bếp nhà mình cầm lấy 01 con dao cán màu cam, dài 21cm, đuổi đánh P1 thì P1 bỏ chạy, A Đ chạy đuổi theo nhưng không kịp. Một lúc sau, A Đ quay trở lại nhà thấy P cầm vỏ chai bia ném vào nhà mình thì cãi nhau với P, lúc này trên tay P không còn cầm kéo. A Đ cầm dao đâm P 01 cái trúng ngón út bàn tay trái của P làm đứt da chảy máu. Bà D thấy vậy vào can ngăn kéo P ra, A Đ bỏ đi vào nhà thì P chạy đến chỗ A Đ, một tay P nắm A Đ kéo ra lại sân, một tay P cầm ghế nhựa đánh vào người A Đ làm A Đ bị rớt dao. A Đ vùng ra chạy đến bên hàng rào nhà mình thì thấy 01 cây kéo màu đen, dài 23,5cm để trên trụ hàng rào (không rõ ai để kéo ở đây) thì A Đ lấy cây kéo để đâm P nhưng P giật được cây kéo và P cầm kéo bằng tay phải (mũi kéo khép) đâm A Đ 05 nhát trúng vào vùng lưng trái, vai trái, ngực trái, nách trái của A Đ. A Đ và P giằng co làm A Đ ngã ngửa xuống đất, P nhào người lên người A Đ thì A Đ giật được kéo từ tay P rồi cầm kéo bằng 02 tay hướng mũi kéo lên trên (mũi kéo khép) đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của P, vết thương thấu vào khoang ngực làm đứt thủng bao màng tim, đứt thủng xuyên thấu buồng thất trái, làm P tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận lập lúc 21 giờ ngày 31/10/2019 như sau:

Hiện trường vụ án xảy ra tại nhà bà Phạm Thị P (mẹ A Đ) thuộc khu phố H, phường PT, PT, BT.

Nhà bà Phạm Thị P có mặt trước quay về hướng Bắc giáp với đường bê tông rộng 3,3m, hướng Tây giáp nhà bà Nguyễn Thị T, nhà cấp 4, tường sơn màu vàng, trên lợp tôn, nền gạch men, cửa chính 01 cánh kích thước (2,16x0,85)m. Gian nhà trước có kích thước (3,34 x 3,92)m, lối đi ra khu vực nhà sau có kích thước (1,01 x 2,43)m, khu vực nhà sau có kích thước (4,7 x 6,08)m, trong khu vực này có bếp và nhà vệ sinh, bên trái lối đi ra nhà sau có 01 phòng ngủ.

Tại vị trí góc trong, bên phải gian nhà trước phát hiện có nhiều mảnh vỡ thủy tinh (mảnh vỡ từ chai bia sài gòn) kích thước (1,4x1)m nằm trên nền nhà (vị trí 01).

Cách vị trí 01 về hướng Đông Bắc 3,21m phát hiện trên nền nhà có nhiều dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt bám dính. Trong khu vực gian nhà trước có 01 xe máy và 01 chiếc quạt màu xanh bị gãy cánh, mặt trong lồng quạt bị móp méo, mặt ngoài lồng và ốp nhựa bảo vệ quạt bị gãy rời. Vị trí vùng chất màu nâu đỏ được đặt số 02.

Khu vực sân trước có nền bê tông, bên trên có mái vòm che chắn, trong khu vực sân này phát hiện có 01 bàn, 02 ghế nhựa, 02 vỏ chai bia sài gòn, chén, đĩa, ly nằm bừa bộn trên nền sân, trung tâm vùng này cách cửa chính ra vào nhà 2,1m,

cách vị trí số 02 là 3,23m, đặt là vị trí số 03. Trên nền sân phát hiện nhiều dấu vết nâu đỏ dạng nhỏ giọt.

Phía trước nhà, trên lề đường bê tông phát hiện có 01 tử thi nam nằm ngửa, hai chân duỗi thẳng, tay phải duỗi dọc theo thân người, tay trái đặt ngang so với thân người, cẳng tay trái co đưa lên hướng trên đầu. Tử thi mặc áo thun ngắn tay màu đen, quần Jean màu xanh, mặt trước hai ống quần có nhiều chất nâu đỏ bám dính. Trên phần ngực-bụng, bàn tay phải, mặt trong má bàn chân trái có nhiều chất nâu đỏ bám dính, đầu tử thi quay về hướng Bắc, chân quay về hướng Nam, gót chân cách cửa chính ra vào nhà 5,9m. Vị trí này được đặt là vị trí số 04, cách vị trí số 03 là 4,49m.

Cách vị trí số 04 về hướng Tây phát hiện có vùng chất màu nâu đỏ dạng bệt và dạng nhỏ giọt bám dính trên nền bê tông. Vị trí này được đặt số 05 cách vị trí số 04 là 1,9m.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 985/PY-PC09 ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đối với Nguyễn Hồng P như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trầy xước da nông vùng gò má phải và cằm phải.

- Trầy xước da nông vùng ngực phải.

- Vết thương đứt da vùng ngực trái (tại khoảng gian sườn III-IV giao với đường trung đòn trái) làm đứt thủng cơ ngực lớn ngực trái, đứt bờ dưới sụn sườn III ngực trái, thấu vào khoang ngực; đứt thủng mặt trước, bên trái bao màng tim; đứt thủng mặt trước khoảng giữa và mặt bên khoảng giữa tâm thất trái, xuyên thấu buồng thất trái.

- Vết thương đứt da mặt trong đốt I ngón út bàn tay trái.

Nguyên nhân chết :

Choáng mất máu cấp không hồi phục do vết thương đứt da vùng ngực trái thấu vào khoang ngực, làm đứt thủng bao màng tim, đứt thủng xuyên thấu buồng thất trái.

- Vết thương vùng ngực trái do vật sắc nhọn gây ra.

- Vết thương mặt trong đốt I ngón út bàn tay trái do vật sắc gây ra.

Kết luận giám định số 696/C09B ngày 14/01/2020 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Trên con dao thu tại hiện trường có dính máu người. Phân tích mẫu máu trên con dao cho kiểu gen trùng với kiểu gen của Nguyễn Hồng P.

- Trên cây kéo thu tại hiện trường có dính máu người. Phân tích mẫu máu trên cây kéo cho kiểu gen trùng với kiểu gen của A Đ.

Tại công văn số 275/CV-C09B ngày 16/6/2020 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Hồ Chí Minh giải thích kết quả phân tích mẫu máu trên hung khí tại kết luận giám định trên như sau: Việc A Đ và Nguyễn Hồng P cầm cùng 01 cây kéo đâm qua đâm lại (nếu có) thì không loại trừ khả năng lẫn AND trên cây kéo. Nhưng trên thực tế, tại thời điểm giám định chỉ phân tích được kiểu gen của A Đ, có thể do thời gian đã lâu, môi trường làm ô xy hóa, vi sinh vật làm biến tính mất một phần dấu vết trên cây kéo hoặc do lượng ADN của A Đ trên cây kéo hiện diện đủ lớn nên chỉ phân tích được kiểu gen của A Đ mà không phân tích được kiểu gen của Nguyễn Hồng P.

Tại công văn số 421/PC09 ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận về cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Nguyễn Hồng P:

- Về cơ chế hình thành vết thương: Vết thương hình bầu dục, đứt da vùng ngực trái làm đứt thủng cơ ngực trái, đứt bờ dưới sụn sườn III, thấu vào khoang ngực; đứt thủng mặt trước, bên trái bao màng tim; đứt thủng mặt trước khoảng giữa và mặt bên khoảng giữa tâm thất trái, xuyên thấu buồng thất trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây ra.

- Về hung khí gây ra vết thương: Vết thương vùng ngực trái phù hợp với tổn thương do cây kéo trong trạng thái khép gây ra.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 101 ngày 18/02/2020 của Trung tâm pháp y Bình Thuận kết luận thương tích của A Đ:

- Vùng ngực trái có 02 vết thương phần mềm, hiện để lại sẹo liền tốt: Vết 01 kích thước (1 x0,2)cm, vết 02 kích thước (0,5 x 0,3)cm.

- Vết thương phần mềm hõm sau nách trái, hiện để lại sẹo liền tốt, kích thước (2,5 x 0,5)cm.

- Vết thương phần mềm mặt sau trên vai-cánh tay trái, hiện để lại sẹo liền tốt, kích thước (1,5 x 0,5)cm.

- Vết thương phần mềm vùng lưng trái, hiện để lại sẹo liền tốt, kích thước (1,5 x 0,3)cm.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

- Các vết thương do vật sắc nhọn gây ra.

Kết quả thực nghiệm điều tra ngày 24/6/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận như sau:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành cho A Đ diễn lại hành vi dùng kéo đâm bị hại Nguyễn Hồng P trong vụ án, anh Lê Hữu P (sinh năm 1980) thực nghiệm thay cho Nguyễn Hồng P (do P đã chết), quá trình thực nghiệm A Đ có hướng dẫn cho Lê Hữu P thực hiện hành vi của Nguyễn Hồng P trong vụ án. Lê Hữu P đã dùng kéo mũi kéo khép (thay bằng kéo giấy) đâm A Đ 05 nhát vào vùng ngực trái, nách, vai trái, sau đó A Đ bị ngã xuống, Lê Hữu P

nhào người lên người A Đ, A Đ giằng kéo trên tay Lê Hữu P rồi cầm kéo bằng 02 tay (mũi kéo khép) tư thế A Đ nằm ngửa đâm một nhát vào vùng ngực trái của Lê Hữu P.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Công an đã tạm giữ tại hiện trường gồm:

- 01 cây kéo bằng sắt, cán bọc nhựa màu đen dài 23,5cm, phần lưỡi dài 14cm, đầu kéo nhọn và 02 lưỡi sắc, phần lưỡi chỗ rộng nhất là 3,2cm chỗ nhỏ nhất 0,3cm.

- 01 dao dài 21cm, lưỡi kim loại dài 10cm một mặt sắc, mũi dao nhọn, cán nhựa màu cam dài 11cm.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận quyết định chuyển vật chứng vụ án nêu trên đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

Về phần dân sự:

Ông Nguyễn Hồng D và bà Y T là cha mẹ của bị hại Nguyễn Hồng P yêu cầu A Đ bồi thường chi phí mai táng số tiền 80.130.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 100.000.000đồng. Hiện bà Phạm Thị P là mẹ của A Đ đã tự nguyện bồi thường số tiền 40.000.000đồng.

Bị hại Nguyễn Hồng P và vợ là Nguyễn Thị Nhật T có 02 con: Nguyễn Nhật L1 (sinh ngày 23/12/2013) và Nguyễn Nhật L2 (sinh ngày 04/4/2017). Gia đình cho biết Nguyễn Thị Nhật T đi lao động tại Trung Quốc, 02 cháu L1 và L2 sống với bà ngoại là Lê Thị Hồng H, bà H chăm sóc nuôi dưỡng 02 cháu, tiền nuôi dưỡng do vợ chồng P và T cung cấp. Bà H yêu cầu A Đ cấp dưỡng cho 02 cháu mỗi tháng một cháu 300.000đồng cho đến 18 tuổi.

Đối với A Đ bị Nguyễn Hồng P đâm gây thương tích 07%, A Đ không yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 20/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo A Đ về tội *"Giết người"* theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

1. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

2. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố: Bị cáo A Đ phạm tội *"Giết người"*.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo A Đ từ 07 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày

01/11/2019.

- *Về biện pháp tư pháp:* Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 cây kéo bằng sắt, cán bọc nhựa màu đen dài 23,5cm, phần lưỡi dài 14cm, đầu kéo nhọn và 02 lưỡi sắc, phần lưỡi chỗ rộng nhất là 3,2cm chỗ nhỏ nhất 0,3cm.

+ 01 dao dài 21cm, lưỡi kim loại dài 10cm một mặt sắc, mũi dao nhọn, cán nhựa màu cam dài 11cm.

- *Về phần dân sự:* Đề nghị tuyên buộc:

+ Bị cáo A Đ bồi thường cho gia đình người bị hại chi phí mai táng 80.130.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 100.000.000đồng. Bà Phạm Thị P là mẹ của A Đ đã tự nguyện bồi thường số tiền 40.000.000đồng, nên buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại;

+ Bị cáo A Đ cấp dưỡng nuôi 02 con của người bị hại Nguyễn Nhật L1 (sinh ngày 23/12/2013) và Nguyễn Nhật L2 (sinh ngày 04/4/2017), mỗi cháu 300.000đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quá trình điều tra, theo xác minh của Cơ quan điều tra và theo lời khai của bà Lê Thị Hồng H (là mẹ ruột của bà T) thì hiện nay bà Nguyễn Thị Nhật T đang ở Trung Quốc, không rõ địa chỉ cụ thể. Do đó không thể tống đạt được các văn bản tố tụng cho bà T, nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng gồm Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 140 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay, bà T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bà T chỉ trở ngại cho việc bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trinh như ý kiến đề nghị của những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có khiếu nại gì của những người tham gia tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo A Đ đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 31/10/2019, trong lúc nhậu cùng nhau tại nhà bà Phạm Thị P (là mẹ ruột của bị cáo) ở khu phố H, phường PT, thành phố PT, tỉnh BT thì giữa bị cáo A Đ và Nguyễn Hồng P xảy ra mâu thuẫn. Bị cáo A Đ đã cầm dao đâm Nguyễn Hồng P 01 cái trúng ngón út bàn tay trái của P làm đứt da chảy máu, bị đâm thì Nguyễn Hồng P cầm ghế nhựa đánh vào người bị cáo làm rớt dao. Bị cáo A Đ tiếp tục lấy kéo để đâm P thì P giật cây kéo đâm bị cáo 05 nhát trúng vào vùng lưng trái, vai trái, ngực trái, nách trái, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%. Trong lúc bị cáo A Đ và Nguyễn Hồng P giằng co thì bị cáo ngã ngửa xuống đất, P nhào người đè lên người bị cáo thì bị cáo đã giật được cây kéo từ tay P, rồi cầm kéo bằng 02 tay đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của P, vết thương thấu vào khoang ngực làm đứt thủng bao màng tim, đứt thủng xuyên thấu buồng thất trái làm Nguyễn Hồng P tử vong (Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 985/PY-PC09 ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận).

[4] Với hành vi phạm tội như trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội *"Giết người"* theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tôi, đúng pháp luật.

[5] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những tước đoạt tính mạng của người khác, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng đủ để giáo dục bị cáo; Đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Vụ án xảy ra cũng có phần lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Hồng D, bà Y T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng 80.130.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 100.000.000đồng. Bà Phạm Thị P là mẹ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 40.000.000đồng chi phí mai táng, nên yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại;

[7.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Hồng H yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi 02 con của người bị hại là cháu Nguyễn Nhật L1 (sinh ngày 23/12/2013) và cháu Nguyễn Nhật L2 (sinh ngày 04/4/2017), mỗi cháu

300.000đồng/tháng kể từ ngày bị hại Nguyễn Hồng P chết (ngày 31/10/2019) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[7.3] Các khoản yêu cầu trên, bị cáo đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận bồi thường này, do sự thỏa thuận bồi thường này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội.

[7.4] Đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Nhật T, do vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết bồi thường thành một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng là 01 cây kéo bằng sắt, cán bọc nhựa màu đen dài 23,5cm, phần lưỡi dài 14cm, đầu kéo nhọn và 02 lưỡi sắc, phần lưỡi chỗ rộng nhất là 3,2cm chỗ nhỏ nhất 0,3cm và 01 con dao dài 21cm, lưỡi kim loại dài 10cm một mặt sắc, mũi dao nhọn, cán nhựa màu cam dài 11cm. Đây là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/20016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo A Đ (Trần D) phạm tội *"Giết người"*.

Xử phạt: Bị cáo A Đ (Trần D) 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2019.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng các Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 591, khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự;

1. Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo A Đ (Trần D) và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Hồng D, bà Y T, cụ thể:

- Bị cáo A Đ (Trần D) bồi thường cho ông Nguyễn Hồng D, bà Y T chi phí mai táng 80.130.000đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường trước 40.000.000đồng, nên bị cáo A Đ (Trần D) tiếp tục bồi thường 40.130.000đồng *(Bốn mươi triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng)*.

- Bị cáo A Đ (Trần D) bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại Nguyễn Hồng P 100.000.000đồng *(Một trăm triệu đồng)*, do ông Nguyễn Hồng P và bà Y T đại diện nhận.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo A Đ (Trần D) và người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Hồng H, cụ thể: Bị cáo A Đ (Trần D) cấp dưỡng nuôi 02 con của người bị hại Nguyễn Hồng P là cháu Nguyễn Nhật L1 (sinh ngày 23/12/2013) và cháu Nguyễn Nhật L2 (sinh ngày 04/4/2017), mỗi cháu 300.000đồng/tháng kể từ ngày bị hại Nguyễn Hồng P chết (ngày 31/10/2019) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, do bà Lê Thị Hồng H hiện đang nuôi 02 cháu đại diện nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Nhật T có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại thành một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy:

1. 01 (một) cây kéo bằng sắt, cán bọc nhựa màu đen dài 23,5cm, phần lưỡi dài 14cm, đầu kéo nhọn 02 lưỡi sắc, phần lưỡi chỗ rộng nhất là 3,2cm, chỗ nhỏ nhất 0,3cm;

2. 01 (một) con dao dài 21cm, lưỡi kim loại dài 10cm, một mặt sắc, mũi dao nhọn, cán nhựa màu cam dài 11cm

(Các vật chứng nêu trên theo "Biên bản giao, nhận vật chứng" ngày 21/8/2020 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận).

- *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/20016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo A Đ (Trần D) phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 7.306.500đồng *(Bảy triệu, ba trăm lẻ sáu nghìn, năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/01/2021); Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi thành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, BH, NLQ;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- PV06, PC02, Trại 1 (Công an tỉnh B.Thuận);
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thái